

Số: 02/2022/QĐST - KDTM

Trà Cú, ngày 12 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2022/TLST-KDTM, ngày 10 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty cổ phần chăn nuôi C.

Địa chỉ trụ sở: Khu công nghiệp B, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Montri S; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn C, sinh năm 1970.

Nơi ĐKKHKT: M3/32B, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ làm việc và liên hệ: Văn phòng luật sư Cao Đức N, số 277 đường 30/4, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*:

1/ Ông Nguyễn Anh P, sinh năm 1970.

2/ bà Lâm Thị Hồng C, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Khóm 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

(bà Lâm Thị Hồng C ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Anh P, theo văn bản ủy quyền ngày 02/12/2022).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của phía nguyên đơn là ông Lê Văn C và bị đơn ông Nguyễn Anh P và bà Lâm Thị Hồng C (bà Lâm Thị Hồng C ủy quyền cho ông Nguyễn Anh P) thống nhất thỏa thuận số tiền thức ăn thủy sản mà ông Nguyễn Anh P, bà Lâm Thị Hồng C còn nợ và đồng ý thanh toán cho Công ty cổ phần chăn

nuôi C bằng 2.711.118.546 đồng (*hai tỷ bảy trăm mười một triệu một trăm mười tám nghìn năm trăm bốn mươi sáu đồng*). Trong đó, tiền nợ gốc là 2.603.973.487 đồng và tiền lãi chậm trả của các hóa đơn là 107.145.059 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành đối với tranh chấp về kinh doanh thương mại có giá ngạch bằng 43.111.185,5 đồng, trong đó:

+ Bên nguyên đơn Công ty cổ phần chăn nuôi C chịu 50% tiền án phí bằng 21.555.592,7 đồng, căn trừ số tiền tạm ứng án phí 43.111.000 đồng mà nguyên đơn Công ty cổ phần chăn nuôi C đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012675 ngày 09/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú thì bên nguyên đơn Công ty cổ phần chăn nuôi C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 21.555.407,3 đồng.

+ Bên bị đơn ông Nguyễn Anh P và bà Lâm Thị Hồng C chịu 50% tiền án phí bằng 21.555.592,7 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thuôn